BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2117/QĐ-LĐTBXH	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1562
Ngày: 31/5/18
Chuyển: Lưu hồ sơ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, PC, Cục ATLĐ.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Tấn Dũng

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2117/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017... của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội:

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương: không			
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	An toàn, vệ sinh lao động	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Cơ quan Bảo hiểm xã hội.
2	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	An toàn, vệ sinh lao động	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Cơ quan Bảo hiểm xã hội.

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội: không.

3. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội: không.

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2117/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Thủ tục hành chính cấp địa phương

1. Thủ tục: Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN)

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Người sử dụng lao động nộp 01 bộ hồ sơ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định việc hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết hỗ trợ.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người bị TNLĐ, BNN:

- Văn bản đề nghị của người sử dụng lao động đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người bị TNLĐ, BNN.

- Bản sao chứng từ thanh toán các chi phí đào tạo theo quy định *(kèm theo bản chính chứng từ thanh toán để đối chiếu với bản sao).*

b) Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp:

- Đối với trường hợp đủ điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 37/2016/NĐ – CP của Chính phủ, hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động (theo mẫu).

+ Bản sao có chứng thực kết quả quan trắc môi trường lao động.

+ Hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp đủ điều kiện.

- Đối với trường hợp đủ điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 37/2016/NĐ – CP của Chính phủ, hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động (theo mẫu).

+ Bản sao có chứng thực kết quả quan trắc môi trường lao động trong thời gian người lao động làm việc tại đơn vị có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp (nếu có).

+ Hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp đủ điều kiện.

+ Bản sao chứng từ thanh toán các chi phí khám bệnh nghề nghiệp theo quy định *(kèm theo bản chính chứng từ thanh toán để đối chiếu với bản sao).*

c) Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động (theo mẫu).

- Bản sao có chứng thực hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp đủ điều kiện.

- Bản sao giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi chữa bệnh nghề nghiệp.

- Bản sao chứng từ thanh toán chi phí chữa bệnh nghề nghiệp *(kèm theo bản chính chứng từ thanh toán để đối chiếu với bản sao).*

d) Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động cho người lao động (theo mẫu).

- Bản sao có chứng thực Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định Y khoa.

- Bản sao có chứng thực giấy chuyển viện đến đơn vị phục hồi chức năng lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp phải chuyển viện; đối với trường hợp bệnh viện có khoa phục hồi chức năng, bản sao có chứng thực bệnh án có nội dung chuyển bệnh nhân về khoa phục hồi chức năng.

- Bản sao chứng từ thanh toán chi phí phục hồi chức năng, không bao gồm kinh phí cho trang thiết bị hỗ trợ phục hồi chức năng *(kèm theo bản chính chứng từ thanh toán để đối chiếu với bản sao).*

1.4. Thời hạn giải quyết:

Mười (10) ngày làm việc, trong đó thời hạn giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 05 ngày, của cơ quan Bảo hiểm xã hội là 05 ngày.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người sử dụng lao động, người lao động.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Cơ quan Bảo hiểm xã hội.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người bị TNLĐ, BNN trở lại làm việc; Quyết định hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động; Quyết định hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động; Quyết định hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động cho người lao động.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp/chữa bệnh nghề nghiệp/phục hồi chức năng lao động/huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (mẫu III-01 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017)

- Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí khám bệnh nghề nghiệp (mẫu III - 02 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

- Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí chữa bệnh nghề nghiệp (mẫu III - 03 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

- Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí phục hồi chức năng lao động (mẫu III - 04 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

- Danh sách đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp (mẫu III-06 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

- Danh sách chi trả hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp/ khám bệnh nghề nghiệp/ chữa bệnh nghề nghiệp/phục hồi chức năng lao động/ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (mẫu IV – 02 phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Điều kiện hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp khi trở lại làm việc:

Người lao động được hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề để chuyển đổi công việc sau khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (quy định tại Điều 55 Luật an toàn, vệ sinh lao động) khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Suy giảm khả năng lao động do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 31% trở lên.

- Được người sử dụng lao động sắp xếp công việc mới thuộc quyền quản lý phù hợp với sức khỏe, nguyện vọng của người lao động nhưng công việc đó cần phải đào tạo nghề để chuyển đổi công việc.

b) Điều kiện hỗ trợ khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động:

Người lao động được hỗ trợ chi phí khám bệnh nghề nghiệp (theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 56 Luật an toàn, vệ sinh lao động) quy định như sau:

- Đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 37/2016/NĐ-CP có đủ điều kiện sau đây:

+ Người lao động có thời gian đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đủ từ 12 tháng trở lên và đang tham gia tính đến tháng liền kề trước của tháng đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

+ Người sử dụng lao động thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định.

+ Người lao động được đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp là người đã được phát hiện bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp đủ điều kiện.

- Đối với đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 37/2016/NĐ-CP khi đi khám phát hiện bệnh nghề nghiệp phải còn trong thời gian bảo đảm bệnh nghề nghiệp theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

c) Điều kiện hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động:

Người lao động được hỗ trợ chữa bệnh nghề nghiệp (theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 56 Luật an toàn, vệ sinh lao động) quy định như sau:

- Đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 37/2016/NĐ-CP có đủ điều kiện sau đây:

+ Đã được chẩn đoán bị bệnh nghề nghiệp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp đủ điều kiện.

+ Đã tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động đủ 12 tháng trở lên và đang được tham gia tính đến tháng liền kề trước của tháng đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

+ Người sử dụng lao động đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong thời gian người lao động làm các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.

+ Người sử dụng lao động đã tổ chức khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định.

- Đối với đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 37/2016/NĐ-CP đã đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong thời gian làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp và trong thời gian bảo đảm bệnh nghề nghiệp.

d) Điều kiện hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng cho người lao động:

Người lao động được hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động (theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 56 Luật an toàn, vệ sinh lao động) quy định như sau:

- Được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ định phục hồi chức năng lao động.

- Suy giảm khả năng lao động từ 31% trở lên do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

1.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015.

- Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm TNLĐ, BNN bắt buộc.

- Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

2. Thủ tục: Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Người sử dụng lao động nộp 01 bộ hồ sơ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí huấn luyện cho người lao động (theo mẫu).

- Văn bản chứng minh thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

- Bản sao chứng từ thanh toán chi phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động *(kèm theo bản chính chứng từ thanh toán để đối chiếu với bản sao).*

(Bảng tổng hợp chi phí tổ chức huấn luyện kèm theo bản sao các chứng từ hợp lệ trong trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện, hoặc bản sao

hợp đồng, thanh lý hợp đồng huấn luyện và hóa đơn tài chính trong trường hợp doanh nghiệp thuê Tổ chức huấn luyện đủ điều kiện thực hiện)

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, trong đó thời hạn giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 05 ngày, của cơ quan Bảo hiểm xã hội là 05 ngày.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người sử dụng lao động, người lao động.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Cơ quan Bảo hiểm xã hội.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp/chữa bệnh nghề nghiệp/phục hồi chức năng lao động/huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (mẫu III-01 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH).

- Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (mẫu III - 05 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH)

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người sử dụng lao động được hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật an toàn, vệ sinh lao động) khi có đủ các điều kiện sau:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

- Người lao động được hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động là người lao động có thời gian đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định đủ từ 12 tháng trở lên tính đến tháng đề nghị hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

2.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015.

- Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm TNLĐ, BNN bắt buộc.

- Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

CÁC BIỂU MẪU

Mẫu II -01: *Văn bản đề xuất kế hoạch hỗ trợ chi phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

UBND/Cơ quan chủ quản (1).... **TÊN CƠ SỞ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Kính gửi: - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội .....(1).....

Tên cơ sở đề nghị: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Người đại diện .....chức vụ.....

Đề nghị hỗ trợ huấn luyện cho người lao động đang làm việc tại cơ sở (có danh sách và dự trù kinh phí huấn luyện kèm theo) theo quy định tại Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ.

....., ngày.... tháng..... năm.....

Nơi nhận: **GIÁM ĐỐC**

---

(1) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/cơ quan chủ quản;

Mẫu II-02: Danh sách các đối tượng đề nghị hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Kèm theo theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND/Cơ quan chủ quản
(1)....
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

(kèm theo Văn bản đề nghị số....của....)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	Nhóm đối tượng huấn luyện	Thời gian đóng Bảo hiểm TNLĐ - BNN	Mức kinh phí đề nghị hỗ trợ
TỔNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ						

....., ngày ..... tháng..... năm
GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu II -03: Bảng tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Ban hành theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND tỉnh (thành phố)
SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm .....

BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

TT	Tên doanh nghiệp	Lĩnh vực hoạt động chủ yếu	Tổng số lao động tham gia bảo hiểm	Số người đề nghị hỗ trợ huấn luyện						Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ
				Tổng số	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 5	Nhóm 6	
1										
2										
3										
...										
	TỔNG CỘNG									

NGƯỜI LẬP BẢNG

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu II - 04: Kế hoạch hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động
(Ban hành theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND tỉnh (thành phố)
SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Căn cứ kinh phí huấn luyện vệ sinh, an toàn lao động đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê phân bổ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi Bảo hiểm xã hội.... kế hoạch hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo danh sách dưới đây:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ đơn vị	Mã số đơn vị	Mức tiền hỗ trợ *(đồng)*	Ghi chú
1					
...					

NGƯỜI LẬP BẢNG

....., ngày.....tháng.....năm 20.....
GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: chỉ hiển thị những nội dung có phát sinh

PHỤ LỤC III

Mẫu III- 01: *Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp/chữa bệnh nghề nghiệp/phục hồi chức năng lao động/huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động*

(Kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND/Cơ quan chủ quản (1).... **TÊN CƠ SỞ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Kính gửi: - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội .....(1) .....

I - THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở đề nghị (2): .....

Địa chỉ (3): .....

Điện thoại (4): .....

Người đại diện (5): .....chức vụ .....

II - THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NỘI DUNG YÊU CẦU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Danh sách và thông tin về người lao động đề nghị hỗ trợ (6):

2. Nội dung yêu cầu giải quyết (7):

□ Hỗ trợ chi phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp, với kinh phí là:...đồng

□ Hỗ trợ chi phí khám bệnh nghề nghiệp, với kinh phí là: .....đồng

□ Hỗ trợ chi phí chữa khám bệnh nghề nghiệp, với kinh phí là: .....đồng

□ Hỗ trợ chi phí phục hồi chức năng lao động, với kinh phí là: .....đồng

□ Hỗ trợ chi phí huấn luyện ATVSLĐ, với kinh phí là: .....đồng

3. Yêu cầu khác: (8) .....

4. Hình thức nhận tiền hỗ trợ (9)

□ Tiền mặt □ Tại cơ quan BHXH □ Qua tổ chức dịch vụ BHXH

□ ATM: Chủ tài khoản..... số CMND:..... Số tài khoản .....Ngân hàng..... Chi nhánh

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN LẬP MẪU III-01

(1) Ghi tên địa phương doanh nghiệp, cơ sở tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động được đề nghị giải quyết chế độ;

(2) Ghi đầy đủ tên cơ sở

(3) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi cơ sở đóng trụ sở: số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;

(4) Ghi rõ số điện thoại của đơn vị

(5) Ghi tên người đại diện của đơn vị

(6) Ghi danh sách những người lao động được đề nghị giải quyết chế độ cùng với các thông tin theo mẫu III-02 Phụ lục III; III-03 Phụ lục III; III-04 Phụ lục III; III-05 Phụ lục III.

(7) Đánh dấu vào ô tương ứng với nội dung yêu cầu hỗ trợ và ghi rõ số tiền bằng số và bằng chữ

(8) Trường hợp có yêu cầu khác thì ghi rõ nội dung yêu cầu và các thông tin liên quan đến yêu cầu giải quyết.

(9) Đánh dấu vào các ô tương ứng để chọn hình thức nhận tiền hỗ trợ.

Nếu nhận bằng tiền mặt thì đánh dấu tiếp để chọn nơi nhận là tại cơ quan BHXH hay thông qua tổ chức dịch vụ BHXH; nếu nhận thông qua tài khoản ATM thì ghi bổ sung tên chủ tài khoản, số chứng minh nhân dân, số tài khoản, ngân hàng, chi nhánh ngân hàng mở tài khoản

Mẫu III - 02: *Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí khám bệnh nghề nghiệp*
(kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	SốCMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước	Số điện thoại (nếu có)	Công việc đang làm khi phát hiện bệnh nghề nghiệp	Bệnh nghề nghiệp được phát hiện	Kinh phí khám bệnh nghề nghiệp	Ghi chú
1										
2										
...										
	Tổng cộng									

....., ngày .....tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC *(Ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu III - 03: *Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí chữa bệnh nghề nghiệp*
(kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước	Số điện thoại (nếu có)	Công việc đang làm	Bệnh nghề nghiệp khi điều trị	Kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp	Ghi chú
1										
2										
...										
	Tổng cộng									

....., ngày .....tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu III-04: *Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí phục hồi chức năng lao động*
(kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước	Số điện thoại (nếu có)	Công việc đang làm	Đơn vị phục hồi chức năng lao động/ Bệnh nghề nghiệp	Kinh phí phục hồi chức năng lao động	Ghi chú
1										
2										
...										
	Tổng cộng									

....., ngày .....tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu III - 05: *Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SốTT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước	Số điện thoại (nếu có)	Công việc đang làm/ nhóm đối tượng	Đơn vị tổ chức Huấn luyện/ tự huấn luyện	Kinh phí huấn luyện	Ghi chú
1										
2										
...										
	Tổng cộng									

....., ngày .....tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu III - 06: *Danh sách đề nghị hỗ trợ chi phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp*
(Ban hành theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SốTT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số sổ BHXH/ Mã số BHXH	SốCMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước	Số điện thoại (nếu có)	Công việc khi bị TNLĐ/BNN	Công việc sau khi chuyển đổi nghề	Kinh phí đào tạo nghề	Ghi chú
1										
2										
...										
	Tổng cộng									

....., ngày .....tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC IV

Mẫu IV-01: Quyết định hỗ trợ kinh phí từ quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (Kèm theo Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND tỉnh/thành phố..... **SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ...../.....	*....., ngày ..... tháng .... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề nghiệp/khám bệnh nghề nghiệp/chữa bệnh nghề nghiệp/ phục hồi chức năng lao động/ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI...

- Căn cứ Nghị định 37/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Căn cứ hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề nghiệp/ khám bệnh nghề nghiệp/ chữa bệnh nghề nghiệp/ phục hồi chức năng lao động/ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động của .....

- Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề nghiệp, khám bệnh nghề nghiệp, chữa bệnh nghề nghiệp, phục hồi chức năng lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp/cơ quan/tổ chức/ông (bà):.....

Tổng kinh phí hỗ trợ là: .....

Chi tiết theo danh sách đính kèm

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố... chịu trách nhiệm chuyển kinh phí hỗ trợ cho theo đúng quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

....., cơ quan BHXH tỉnh (TP), tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**GIÁM ĐỐC** (Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC IV

Mẫu IV- 02: DANH SÁCH CHI TRẢ HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI NGHỀ NGHIỆP, KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NGHỀ NGHIỆP, PHỤC HỒI CHỨC NĂNG LAO ĐỘNG, HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

(Ban hành theo Quyết định số ngày tháng năm của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh...)

Đợt .....tháng..... năm .....

Tên đơn vị: ..... Mã đơn vị: .....

Số tài khoản: .....Mở tại: .....Chi nhánh: .....

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh *(.../.../...)*	Mã số BHXH	Thời gian đóng bảo hiểm TNLĐ-BNN *(năm-tháng)*	Mức tiền hỗ trợ *(đồng)*	Ghi chú
A	**Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp**					
1						
...						
Cộng						
B	**Hỗ trợ khám bệnh nghề nghiệp**					
1						
....						
Cộng						
C	**Hỗ trợ chữa bệnh nghề nghiệp**					
1						
...						
Cộng						
D	**Hỗ trợ phục hồi chức năng lao động**					
1						
...						
Cộng						
E	**Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động**					
I	**Nhóm 1**					
1						
...						
Cộng						
II	**Nhóm 2**					